

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-PT

Ngày: 24/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông
Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Q Lê - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2021/HS-PT ngày 20/4/2021 đối với bị cáo Đậu Quang Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đậu Quang Q; sinh ngày: 08/4/1992 tại xã Sơn M (nay là xã Kim H), huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn Kim L, xã Sơn M (nay là xã Kim H), huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Quang H và bà Trần Thị T; vợ: Hồ Thị H; con: 02 đứa (lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021); anh, chị, em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 03; tiền án, tiền sự; không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; *có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Hoàng Ngọc P, sinh năm: 1971

- Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1992

- Ông Phạm Quang Vi, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Văn phòng Luật sư Tùng A, thuộc đoàn Luật sư Hà Nội (*đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2019, Đậu Quang Q đang làm lễ động thổ đào hố trồng cây chanh tại khu vực đồi Eo C thuộc địa phận thôn Kim L, xã Sơn M (nay

là xã Kim H), huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh là khu đất hành lang an toàn giao thông, do UBND xã Sơn M, huyện Hương S quản lý. Cho rằng đây là đất của gia đình mình nên bà Ưông Thị T và con trai là Phạm Đình B đến can ngăn nhưng không được nên bà T về nhà thông tin cho chồng là ông Phạm Trường C và con rể là anh Hồ Quang C, sau đó bà T, anh B, anh C và ông C đến hiện trường nơi Q đào đất. Khi đến thấy Q đang điều khiển máy đào, xúc hiệu Doosan DX 55A, thể tích gàu 0,175m² của ông Phạm Ngọc L đang đào đất. Thấy vậy, ông C xuống trước máy xúc can ngăn không cho Q đào. Lúc này, Q có lời nói yêu cầu ông C đi khỏi vị trí Q đang mức đất, nhưng ông C không đi và tiếp tục ngăn cản. Bức xúc việc bị ông C ngăn cản, sẵn đang có khoảng 1/2 đất trong gàu, Q điều khiển máy đưa gàu lên cao, cách đầu ông C khoảng 1m, rồi đổ toàn bộ đất xuống người ông C. Sau khi bị Q đổ đất lên người, ông C ngồi xuống tư thế khom lưng. Q tiếp tục điều khiển máy, mức thêm một gàu đất khoảng ngang miệng gàu rồi đưa lên cao cách đầu ông C khoảng 1m, đổ xuống người ông C, làm cho ông bị ngã sấp, đất đè lên người ông C. Thấy vậy, người nhà ông C đến can ngăn nên Q điều khiển máy đi về nhà, còn ông C bị thương được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức và Bạch Mai (Hà Nội). Hậu quả theo giấy chứng thương của Bệnh viện Việt Đức, ông Phạm Trường C bị chấn thương cột sống thắt lưng L₁ lún nhẹ gây gai sau và gai ngang, L₂ gãy gai ngang.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 20/5/2019 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế Hà Tĩnh, kết luận thương tích đối với ông Phạm Trường C. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 29%.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 376/C09-TT1 ngày 30/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận thương tích đối với ông Phạm Trường C. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Trường C tại thời điểm giám định là 39%.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 6812/C09-TT1 ngày 04/8/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận thương tích đối với ông Phạm Trường C. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Trường C tại thời điểm giám định lại lần 2 là 39%.

Tại Bản án sơ thẩm số: 52/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của TAND huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đậu Quang Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Quang Q 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/01/2021, bị cáo Đậu Quang Q làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và cho rằng kết luận giám định lại của Viện khoa học hình sự Bộ Công an với tỷ lệ thương tích 39% của bị hại không áp dụng đúng quy chuẩn thương tích được quy định tại Thông tư 20/TT-BYT là chưa thỏa đáng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm, vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và rút nội dung kháng cáo yêu cầu xem xét lại kết quả giám định thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xem xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Đậu Quang Q 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 18 giờ ngày 01/01/2019, trong lúc Đậu Quang Q đang làm lễ động thổ đào hồ trồng cây chanh tại khu vực đồi Eo C thì bị người nhà gia đình ông Phạm Trường C ngăn cản nên Q đã điều khiển máy đào, xúc đưa gàu lên cao khoảng 1m so với ông C và đổ xuống người ông C làm ông C ngồi xuống tư thế khom lưng. Sau đó, Q tiếp tục mức thêm 01 gàu đất nữa đổ lên người ông C làm ông bị ngã sấp. Hậu quả, ông C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ là 39%.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên bố bị cáo Đậu Quang Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã sử dụng phương tiện, công cụ gây ra nguy hiểm, tổn thương đối với sức khỏe người khác là vi phạm pháp luật, hành vi này gây mất trật tự công cộng và trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có mức án đủ nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ông bà nội của bị cáo được nhà nước tặng thưởng bằng khen, bằng vàng danh dự trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông bà ngoại của bị cáo được nhà nước tặng thưởng bằng khen, ông ngoại bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, huy chương chiến thắng hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hai bác của bị cáo là ông Đậu Quang S và ông Đậu Quang D đều là liệt sỹ, bị cáo cũng đã bồi thường đầy đủ cho bị hại số tiền 350.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình được đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo cũng đã bồi

thường đầy đủ cho bị hại, bản thân bị cáo cũng ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội. Do vậy, ở cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đậu Quang Q**.

Sửa bản án sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo **Đậu Quang Q** phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Đậu Quang Q** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015, khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo **Đậu Quang Q** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền